



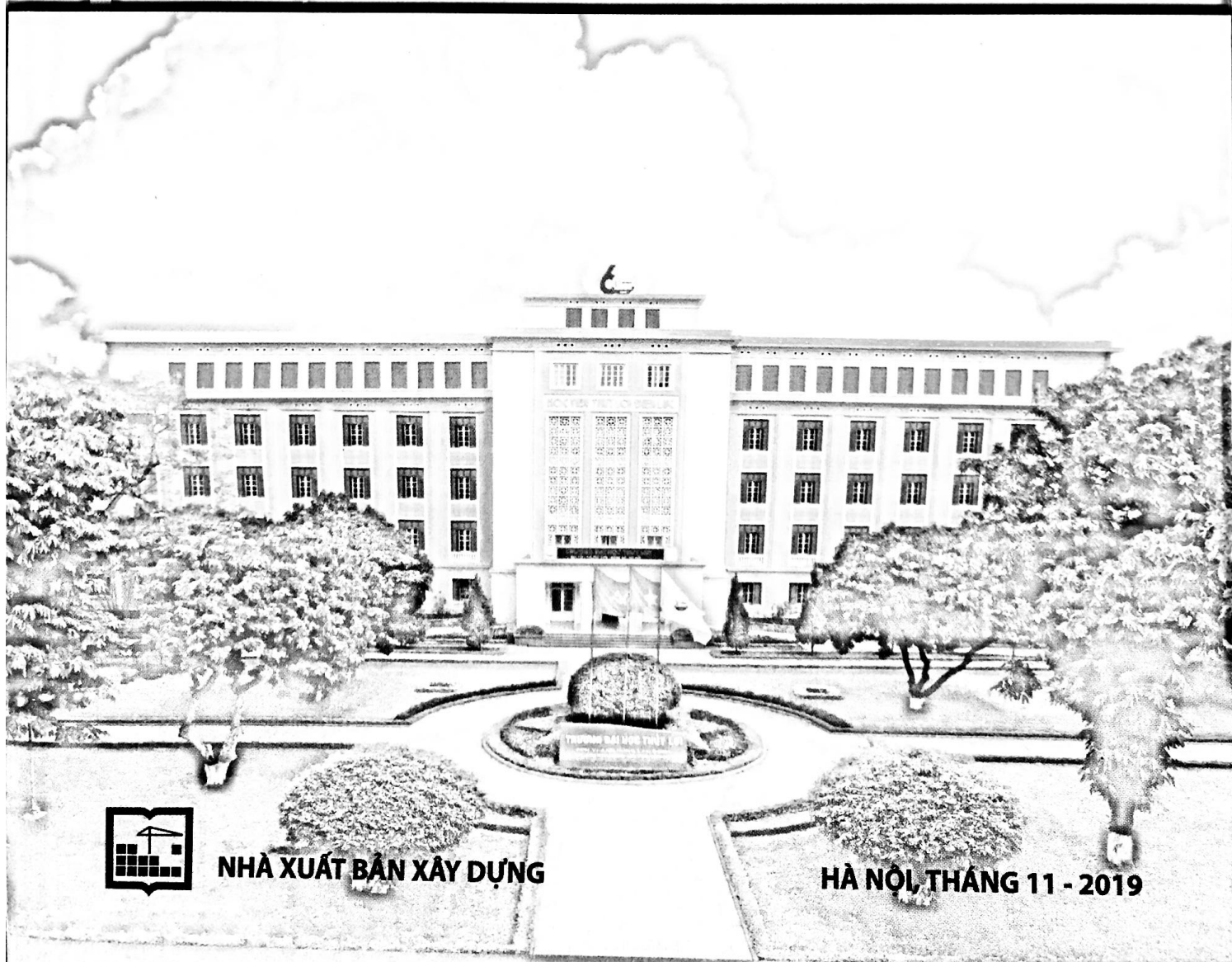
**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**

**KỶ NIỆM 60 NĂM THÀNH LẬP (1959 - 2019)**

**TUYỂN TẬP HỘI NGHỊ  
KHOA HỌC THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

**PROCEEDINGS OF THE ANNUAL CONFERENCE OF THUYLOI UNIVERSITY**

**ISBN: 978-604-82-2981-8**



**NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG**

**HÀ NỘI, THÁNG 11 - 2019**

**Ban biên tập:**

Chủ biên: PGS.TS Nguyễn Cảnh Thái  
Biên tập: PGS.TS Ngô Lê Long  
Thư ký: CN Nguyễn Thị Phương Anh

Chịu trách nhiệm xuất bản: GD Ngô Đức Vinh  
Biên tập xuất bản và sửa bản in: Bùi Hữu Lam  
Chế bản điện tử: Trường Đại học Thủy lợi  
Phòng Chế bản - Nhà xuất bản Xây dựng  
Nguyễn Ngọc Dũng

Sáng tác bìa:

**Cơ quan xuất bản:**

*Trường Đại học Thủy lợi*  
175 Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội  
Website: <http://www.tlu.edu.vn>  
và

*Nhà xuất bản Xây dựng*

Số 37 Lê Đại Hành, Hà Nội

Teo (024) 39760216; Fax: (024) 3 9741416; Website: <http://www.nxbxaydung.com.vn>

ISBN 978-604-82-2981-8

KHXB: 4231-2019/CXBIPH/04-308/XD ngày 23/10/2019

QĐXB: 240-2019/QĐ-XBXD ngày 28/10/2019

In 400 cuốn tại Xưởng in Nhà xuất bản Xây dựng, số 10 Hoa Lư, Hà Nội.

201. Áp dụng bài tập thuyết trình nhóm trong dạy và học tiếng Anh chuyên ngành  
tại trường Đại học Luật Hà Nội  
*Nguyễn Thị Hương Lan*.....
202. End-of-class guided self-assessment: an effective tool to enhance students'  
learning during an english course at Thuyloi University  
*Đo Văn Trien*.....
203. Learner autonomy in english teaching and learning: Roles and  
pedagogical implications  
*Nhac Thanh Hương*.....
204. Vocabulary building activities in english for specific purposes classes  
*Nguyễn Thị Hồng Anh*.....
205. Gợi ý một vài phương pháp học từ vựng tiếng Anh  
*Nguyễn Hồng Văn*.....
206. The use of role play to improve the student's speaking skill  
*Phạm Thị Linh Thủy*.....
207. Effects of prior knowledge activation through brainstorming on reading  
comprehension of first-year non-english major students in Thuyloi University  
*Ta Minh Phương*.....
208. The impact of communicative language learning activities on students' attitude  
towards learning english  
*Nguyễn Thu Hương*.....
209. The effects of project-based learning instruction on english major students'  
writing skill at Hanoi Law University  
*Ls Nguyễn Bình Minh*.....
210. Difficulties in teaching market leader at thuyloi university context from teachers'  
points of view  
*Le Thị Phương Lan*.....
211. Using group work in EFL speaking activities: concerns and recommendations  
*Trần Thị Chi*.....
212. Implementation of presentation activity in business english 2 at Thuyloi University  
*Nguyễn Hồng Thu*.....
213. Using flipgrid to empower students speaking  
*Nguyễn Thị Hằng*.....
214. The application of portfolio in writing classes as an assessment at technical  
universities: Challenges and suggestions  
*Vũ Thị Thu Hương*.....

# GỢI Ý MỘT VÀI PHƯƠNG PHÁP HỌC TỪ VỰNG TIẾNG ANH

TEL: 978-604-82-2981-8

Nguyễn Hồng Vân

Trường Đại học Mở - Địa chất, email: sugiang9799@gmail.com

## 1. BẤT VẬN ĐỀ

Đề học bất kì ngôn ngữ nào, người dùng cũng phải nắm được những thành tố cơ bản của ngôn ngữ đó như: ngữ pháp, từ vựng, cách phát âm... Nhà ngôn ngữ học nổi tiếng D.A. Wilkins đã nói rằng: "Without grammar, very little can be conveyed; without vocabulary, nothing can be conveyed." (Không có ngữ pháp, rất ít thông tin có thể được truyền đạt; không có từ vựng, không một thông tin nào có thể được truyền đạt cả). Vì thế trong việc học một ngoại ngữ thì từ vựng có thể xem như các viên gạch nhỏ hình thành nên khả năng sử dụng ngoại ngữ của người học. Tuy nhiên, nhiều người học lại gặp khó khăn trong việc học và ghi nhớ từ để có thể diễn đạt được ý tưởng của mình. Để đáp ứng nhu cầu đó, trong bài báo này, tác giả sẽ đề cập tới tầm quan trọng của việc học từ vựng và giới thiệu một vài phương pháp học từ vựng khi học ngoại ngữ.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Tác giả sử dụng phương pháp phân tích tài liệu thực nghiệm và tổng hợp kinh nghiệm từ các tài liệu ra các biện pháp mới áp dụng cho việc học từ vựng cho người học tiếng Anh.

## 3. NỘI DUNG

### 3.1. Định nghĩa từ vựng

Từ vựng là tập hợp các từ trong một ngôn ngữ mà một người sử dụng hoặc biết đến. Theo Wilkins, từ vựng được chia ra làm các loại như: từ vựng nghe, từ vựng nói, từ vựng đọc và từ vựng viết. Bốn loại từ vựng này là những vốn từ mà người dùng có thể tiếp nhận/ sử dụng trong các hoạt động nghe, nói, đọc, viết của họ.

Từ vựng được sử dụng trong nói và viết được gọi là "từ vựng chủ động" còn từ vựng trong nghe và đọc được gọi là "từ vựng bị động" và thông thường kho từ vựng bị động của một người thường lớn hơn kho từ vựng chủ động vài lần. Đặc biệt, vốn từ vựng có thể tăng lên theo tuổi đời và vốn sống của mỗi người.

### 3.2. Tầm quan trọng của việc học từ vựng

Học và sử dụng thành thạo từ vựng của ngôn ngữ đích đóng vai trò quan trọng trong quá trình dạy và học bất cứ ngoại ngữ nào. Kiến thức từ vựng là công cụ giúp người học có khả năng thiết lập và thành công trong các hình thức giao tiếp khác nhau. Đây cũng là mục tiêu chính của việc học và dạy ngoại ngữ.

Ngoài ra, người học có thể khám phá ra vẻ đẹp của ngôn ngữ cũng như văn hóa của đất nước có ngôn ngữ đích thông qua các từ mới. Người học cũng có thể so sánh, đối chiếu tiếng Anh với tiếng mẹ đẻ để hiểu được sự giống nhau và khác nhau giữa hai ngôn ngữ. Như vậy, nếu thiếu từ vựng người học rất có thể sẽ thất bại trong việc thiết lập mối quan hệ giao tiếp. Hay với vốn từ vựng ít ỏi, họ cũng sẽ không có khả năng đọc thêm các tài liệu nâng cao nhằm phục vụ cho việc học tập hay làm việc của mình. Hơn nữa, các kỹ năng ngôn ngữ cũng bị ảnh hưởng nếu thiếu vốn từ vựng cần thiết.

### 3.3. Tầm quan trọng của việc học từ vựng đều đặn

Theo nhà nghiên cứu tâm lý học người Đức Ebbinghaus thì trí não con người sau khi tiếp nhận thông tin sẽ bắt đầu quá trình quên lãng. Quá trình quên lãng này bắt đầu từ phút thứ 10 trở đi sau khi học, sau 20 phút não người chỉ nhớ 58% lượng thông tin vừa học,

sau 1 tiếng nhớ còn 44%, 9 tiếng nhớ xuống còn 36%, sau 1 ngày nhớ 33%, sau 2 ngày nhớ 28% và cuối cùng sau 1 tháng chỉ nhớ khoảng 20% nên việc kiên trì học và ôn lại từ vựng hàng ngày theo chu kỳ nhất định là một điều hết sức quan trọng trong việc học từ vựng cũng như các môn học cần khả năng ghi nhớ dữ kiện.

### 3.4. Một số phương pháp học và ghi nhớ từ vựng

Có nhiều cách để ghi nhớ từ vựng. Những cách học này có thể đem lại hiệu quả khác nhau đối với mỗi người nên người học cần thử xem cách nào là phù hợp nhất với mình. Sau đây là một số phương pháp được gợi ý.

#### 3.4.1. Lập sơ đồ tư duy

Sơ đồ tư duy được cho là một cách học hiệu quả vì nó có hình ảnh khiến não chúng ta dễ ghi nhớ hơn. Cách học này có thể áp dụng khi học các nhóm từ có liên quan đến nhau. Người học có thể viết một từ chính ở giữa rồi nối với các từ liên quan ở xung quanh. Ví dụ: Với từ **Fruit** ở chính giữa và quanh nó có các từ như: *banana, cherry, apple...* tạo ra một tập hợp từ liên quan đến nhau.

#### 3.4.2. Làm thẻ từ

Đây là một cách đơn giản và thuận tiện để ôn tập từ vựng đã học. Trên một mặt của thẻ, người học viết từ đó cùng với cách phát âm và từ loại của nó. Trên mặt bên kia là định nghĩa hoặc một câu ví dụ có chứa từ đó. Đôi khi, họ cũng có thể dịch nghĩa hay vẽ hình minh họa cho từ đang học. Họ nên mang theo những tấm thẻ này bên mình và mỗi khi có thời gian rảnh dù chỉ là 5 phút và ở bất cứ nơi đâu, mở chúng ra và học thuộc định nghĩa. Rồi sau đó lật mặt kia của tấm thẻ để kiểm tra xem mình đã thuộc hay hiểu đúng về từ đó hay chưa.

#### 3.4.3. Viết từ

Cách học này giúp từ được lặp đi lặp lại và in sâu trong não người. Nếu không thể viết từ ra giấy, người ta cũng có thể viết lên máy

tin hoặc điện thoại. Trên các phương tiện này cũng có những ứng dụng rất hữu ích hỗ trợ cho việc học và ghi nhớ từ mới.

#### 3.4.4. Kế bảng từ vựng

Nếu muốn sắp xếp từ theo từng nhóm, từ trái nghĩa hay chủ đề, người học nên dùng bảng vì đây là một cách rất phù hợp.

#### 3.4.5. Phương pháp 5 bước 7 lần để ghi nhớ khi học từ vựng

##### Phương pháp 5 bước

- Bước 1: Đọc to với phát âm chuẩn từ cần học. Khi chuẩn bị học một từ mới nào đó, người học nên mở từ điển điện tử như kim từ điển hay từ điển Lạc Việt hoặc cũng có thể chọn từ theo đoạn hội thoại của người bản xứ để nghe và lặp lại chính xác cách phát âm, sau đó đọc to nhiều lần cách phát âm của các từ mà trong danh sách từ mới cần học trong một ngày.

- Bước 2: dùng các mẹo như liên tưởng từ có âm gần giống (homophonic method), phân giải từng bộ phận của từ, dùng từng ký tự của từ để ký hiệu hóa từ đang học thành một câu tiếng Việt nhằm nhớ cả spelling (cách đánh vần). Ví dụ: run thì liên tưởng đến chữ "run" trong tiếng Việt, hoặc cách phân giải từ cho các từ như chalkboard (bảng viết bằng phấn) = chalk (phấn) + board (bảng)...

- Bước 3: Hồi tưởng hai chiều Việt - Anh tức là đọc từ tiếng Anh nghĩ trong đầu nghĩa tiếng Việt, sau đó đọc từ tiếng Việt nghĩ trong đầu nghĩa tiếng Anh.

- Bước 4: Chuỗi (series) tức thông qua hồi tưởng một chuỗi ngữ cảnh có từ đang học để nhớ từ.

- Bước 5: Đặt câu; tức là dùng từ đang học viết thành câu.

##### 7 lần ôn lại từ

- Lần 1: Nhìn lại danh sách từ của ngày đó sau 20 phút tính từ lúc học xong

- Lần 2: sau 1 tiếng

- Lần 3: Sau 2 tiếng

- Lần 4: Sau 1 ngày

#### 4. KẾT LUẬN

Từ vựng giống như nguồn "nguyên liệu" khi ta nấu ăn. Vì vậy, nếu ta càng làm phong phú nguồn đó thì ta càng có thể giao tiếp một cách cuốn hút, hiệu quả và tinh tế hơn. Để học từ vựng tốt, điều kiện tiên quyết là phải kiên trì, đều đặn cộng thêm một chút sáng tạo hay liên tưởng. Nhưng hãy luôn nhớ rằng, dù kho từ vựng nhiều đến đâu mà không được áp dụng vào các hình thức giao tiếp thì nó cũng dần trở thành ngôn ngữ "chết". Vì vậy, người học cần chủ động đưa vốn từ của mình vào các tình huống giao tiếp hay đọc, viết.

#### 5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] D.A. Wilkins (1972). *Linguistics in language teaching*. London: Hodder & Stoughton Educational.
- [2] Ebbinghaus, H. (1885/1962). *Memory: A contribution to experimental psychology*. New York: Dover.
- [3] <https://www.facebook.com/LearnEnglishTeens.BritishCouncil/videos/1604003126321509/UzpfSTeWMDAwMDExNTYwMjg3OToyMzI5NTM0ODEwMzkzNjgz/>
- [4] <http://www.thunglunghoahong.com/ForeignLanguage/>
- [5] MOFAREH ALQAHTANI (2015). The importance of vocabulary in language learning and how to be taught. *International Journal of Teaching and Education*, Vol. III(3), pp. 21-34. 10.20472/TE.2015.3.3.002.
- [6] Nation, I.S.P. (2006). *How large a vocabulary is needed for reading and listening?* *Canadian Modern Language Review* 63, 1: 59-82.
- [7] [https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%AB\\_v%E1%BB%B1ng](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%AB_v%E1%BB%B1ng).

Sau / tuần  
Sau / tháng  
Sau / tháng

#### Phương pháp từ mi hóa từ vựng

Phương pháp này dựa theo thuyết từ mi hóa khi ta nấu ăn. Vì vậy, nếu ta càng làm phong phú nguồn đó thì ta càng có thể giao tiếp một cách cuốn hút, hiệu quả và tinh tế hơn.

Để học từ vựng tốt, điều kiện tiên quyết là phải kiên trì, đều đặn cộng thêm một chút sáng tạo hay liên tưởng. Nhưng hãy luôn nhớ rằng, dù kho từ vựng nhiều đến đâu mà không được áp dụng vào các hình thức giao tiếp thì nó cũng dần trở thành ngôn ngữ "chết". Vì vậy, người học cần chủ động đưa vốn từ của mình vào các tình huống giao tiếp hay đọc, viết.

Người học cần chủ động đưa vốn từ của mình vào các tình huống giao tiếp hay đọc, viết.

#### Phương pháp học theo đặc tính

Học các tiền tố hoặc hậu tố để học từ. Ví dụ: co-: cùng nhau, hợp sức → (đồng nghiệp), collaborate (cộng tác)

Học một từ, nên liên tưởng đến từ khác cũng như trái nghĩa của từ đó. Ví dụ: từ học được có thể tăng

#### Học và ôn tập từ vựng thông qua trò chơi

Trò chơi giúp học từ vựng thông qua các dạng trò chơi như: cross - word, word zap, ... Những trò chơi này thường có